| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ AYUNPA**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày: 22-6-2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUNPA, TỈNH GIA LAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Toàn
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Ksor Jă
2. Ông Trần Văn Công

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Hợi – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Thị Trúc T**, sinh năm 1974 tại K; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường C, thị xã A, tỉnh G; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Lâm Thị P (đã chết); có chồng là Nguyễn Đông T (đã chết) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 03/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường C, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

2. Bà Trương Thị B, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường C, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường H, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Trúc T sinh sống và buôn bán tại nhà (ở tổ 2, phường C, thị xã A). Vào cuối tháng 01/2021, nhận thấy việc cầm cái ghi bán lô, số đề dễ kiếm tiền, Thanh đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức "chủ đề", trực tiếp cầm cái ghi bán lô, số đề. Hành vi đánh bạc được thực hiện dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Trung (thứ hai đài Phú Yên, thứ ba đài Đăk Lăk, thứ tư đài Khánh Hòa, thứ năm đài Bình Định, thứ sáu đài Gia Lai, thứ bảy đài Quảng Ngãi, chủ nhật đài Khánh Hòa) theo quy ước: Người mua đề (con đề) đánh số đầu thì lấy hai số cuối giải tám, đánh số đuôi thì lấy hai số cuối của giải đặc biệt; con đề đánh lô hai số hoặc lô ba số thì lấy 02 hoặc 03 số cuối của các giải (có 18 giải); con đề đánh số đá thì lấy 02 lô của lô hai số. Để thu hút khách mua đề, T bán lô số đề với giá khuyến mãi, cụ thể: Khi con đề đánh số đầu hoặc số đuôi 1.000 đồng (tiền xác) phải trả 1.000 đồng khuyến mãi còn 700 đồng; con đề đánh lô hai số hoặc lô ba số 1.000đ (tiền xác) phải trả 13.000 đồng khuyến mãi còn 12.600 đồng; con đề đánh số đá 1.000 đồng (tiền xác) phải trả 26.000 đồng khuyến mãi còn 25.200 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, con đề trúng số đầu, số đuôi, lô hai số thì chủ đề phải trả gấp 70 lần tiền xác; khi con đề trúng lô ba số hoặc số đá thì chủ đề phải trả gấp 500 lần tiền xác (tiền trúng đề được tính theo giá gốc không khuyến mãi).

Việc mua bán lô số đề được thực hiện như sau: Khi người mua lô, số đề (con đề) mua trực tiếp hoặc nhắn tin qua điện thoại di động, T ghi các lô, số theo yêu cầu của con đề vào một tờ giấy để giữ lại (phơi đề) rồi xóa các tin nhắn liên quan đến việc mua bán lô số đề; con đề đến mua trực tiếp T ghi các lô, số đó vào một tờ giấy nhỏ đưa lại cho con đề. Khi có kết quả xổ số, T lấy phơi đề ra đối chiếu, những người chơi đề có số trúng sẽ đưa cho T tờ giấy nhỏ hoặc tin nhắn ghi lô số đề để làm căn cứ thanh toán tiền trúng lô, số đề.

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/01/2021, qua công tác nắm tình hình Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa nhận thấy T có hành vi mua bán lô số đề nên tiến hành làm việc với T. Quá trình làm việc, T thừa nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán lô số đề, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 (một) tờ phơi đề; 02 (hai) điện thoại di động kèm theo sim điện thoại có số thuê bao "0375939467" và "0906418621" dùng phục vụ việc mua bán lô số đề.

**Kết quả điều tra xác định:**

- Ngày 27/01/2021, T đánh bạc với các con đề theo kết quả xổ số đài Khánh Hòa với tổng số tiền đánh bạc là 21.277.000 đồng (tiền con đề mua lô số đề (tiền xác) là 9.107.000 đồng và tiền con đề trúng đề là 12.170.000 đồng). Trong đó xác định được 03 con đề, gồm: Nguyễn Đức T (Sinh năm 1979, trú tại tổ 3, phường C, A) đánh bạc với tổng số tiền là 2.154.000 đồng (trong đó tiền xác là 1.104.000 đồng và tiền trúng đề là 1.050.000 đồng); Trương Thị B (Sinh năm 1974, trú tại tổ 4, phường C, A) đánh bạc với số tiền là 504.000 đồng (tiền xác), không có số trúng; Nguyễn Thị Kim D (Sinh năm 1972, trú tại tổ 4, phường H, A) đánh bạc với số tiền là 84.000 đồng (tiền xác), không có số trúng.

- Ngày 28/01/2021, T đánh bạc với các con đề theo kết quả xổ số đài Bình Định với tổng số tiền đánh bạc là 2.479.000 đồng, trong đó tiền con đề mua lô số đề (tiền xác) là 1.779.000 đồng và tiền các con đề trúng đề là 700.000 đồng.

**Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) tờ phơi đề được đánh số (1) có chữ ký của Trần Thị Trúc T.

- 02 (hai) điện thoại di động do Trần Thị Trúc T giao nộp gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, model RM1133, số IMEI 1: 354898089297724, số IMEI 2: 354898089297732 kèm theo 01 sim điện thoại màu vàng có số seri 8401060104746377 (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA có mặt màu đen, viền xung quanh màu đỏ, nắp phía sau màu nâu, model 5130C-2, số IMEI: 359355/03/957206/5 kèm theo 01 sim điện thoại màu trắng có số seri 8984048000036042085 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, model RM-1134, số code: 059X055, số IMEI: 357295083569694, kèm theo 01 sim điện thoại có seri 8984048008822036583 (đã qua sử dụng) do Nguyễn Thị Kim D giao nộp.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, model 1280, số IMEI: 355862/01/638929/2, kèm theo 01 sim điện thoại có seri 8984048000300560997 (đã qua sử dụng) do Nguyễn Đức T giao nộp.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Trần Thị Trúc T về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thị Trúc T về tội Đánh bạc và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Trúc T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- *Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách nhà nước.

- *Về biện pháp tư pháp*: Trong hai lần đánh bạc vào hai ngày 27 và 28/01/2021, bị cáo không thu lợi bất chính. Số tiền các con bạc ghi lô, đề bị cáo đã nhận không đủ chi trả cho các con bạc trúng bạc nên không tịch thu các khoản tiền liên quan đến việc đánh bạc của bị cáo và các con bạc.

- *Về vật chứng:* Đề nghị HĐXX áp dụng a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các điện thoại di động là công cụ dùng để đánh bạc do bị cáo và những người liên quan giao nộp thể hiện tại hồ sơ.

Tuyên tiêu hủy các sim điện thoại trong các điện thoại nói trên do bị cáo và những người liên quan dùng liên lạc để đánh bạc.

- *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị Trúc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong 02 ngày 27 và 28/01/2021, bị cáo T đã 02 lần đánh bạc với các con bạc khác bằng hình thức ghi lô và số đề. Theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010, của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao thì lần đánh bạc theo kết quả xổ số kiến thiết của tỉnh Khánh Hòa vào ngày 27/01/2021 có tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 21.277.000 đồng là đủ định lượng cấu thành tội phạm đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về lần đánh bạc này. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác, bị dư luận bất bình lên án, bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

**[2]** *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

**[3]** Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hiện tại bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Bản thân bị cáo có đủ điều kiện để tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nên căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và giao về cho UBND phường nơi bị cáo thường trú để giám sát,

giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

**[4]** *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy, ngoài hình phạt chính cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung vào quỹ nhà nước đối với bị cáo để tăng tính răn đe.

**[5]** Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị Kim D và Trương Thị B: Mức độ đánh bạc của ba đối tượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định. Đối với những con đề khác mua lô, số đề của Trần Thị Trúc Thanh, do bị cáo Thanh không biết tên và địa chỉ cụ thể, qua điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

**[6]** *Về biện pháp tư pháp*: Hai lần đánh bạc trong hai ngày 27 và 28/01/2021, bị cáo đã thu về số tiền các con bạc đánh bạc được 10.886.000 đồng. Đây là khoản tiền được xác định là công cụ, phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, khi thua bạc bị cáo đã dùng số tiền này để chi trả tiền trúng đề cho các con bạc hết 12.870.000 đồng nên không truy thu số tiền này. Trong số các con bạc đánh bạc chỉ xác định được Nguyễn Đức T (Sinh năm 1979, trú tại tổ 3, phường Cheo Reo, Ayun Pa) đánh bạc với tổng số tiền là 2.154.000 đồng (trong đó tiền xác là 1.104.000 đồng và tiền trúng đề là 1.050.000 đồng) Tuy nhiên, Nguyễn Đức T đánh bạc qua tin nhắn với bị cáo, số tiền thắng, thua bị cáo tự trừ trên sổ sách, bản thân Thương không nhận tiền thắng bạc từ bị cáo nên không thu lợi bất chính.

**[7]** *Về xử lý vật chứng*:

Vật chứng chưa xử lý gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, model RM1133, số IMEI 1: 354898089297724, số IMEI 2: 354898089297732 và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA có mặt màu đen, viền xung quanh màu đỏ, nắp phía sau màu nâu, model 5130C-2, số IMEI: 359355/03/957206/5 của Trần Thị Trúc T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, model RM-1134, số code: 059X055, số IMEI: 357295083569694 của Nguyễn Thị Kim D; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, model 1280, số IMEI: 355862/01/638929/2 của Nguyễn Đức T. Đây là công cụ của bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào quỹ nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại màu vàng có số seri 8401060104746377 và 01 sim điện thoại màu trắng có số seri 8984048000036042085 của Trần Thị Trúc T; 01 sim điện thoại có seri 8984048008822036583 của Nguyễn Thị Kim D và 01 sim điện thoại có seri 8984048000300560997 của Nguyễn Đức T là vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 (một) tờ phơi đề được đánh số (1) có chữ ký xác nhận của Trần Thị Trúc T. Xét thấy tờ phơi đề nêu trên là vật chứng của vụ án được đánh dấu bút lục và đưa vào hồ sơ vụ án nên HĐXX không đề cập xử lý.

**[8]** *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

**[9]** *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

**QUYẾT ĐỊNH:**

***1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Trúc T phạm tội Đánh bạc.***

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính:

Tuyên xử: Phạt bị cáo Trần Thị Trúc T **12** *(mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **24** *(hai mươi bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/6/2021. *(Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến 03/02/2021)*

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thị xã A, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

- Về hình phạt bổ sung:

Phạt bị cáo Trần Thị Trúc T **12.000.000** đồng (mười hai triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

**2.** ***Về xử lý vật chứng:*** Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào quỹ nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, model RM1133, số IMEI 1: 354898089297724, số IMEI 2: 354898089297732; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA có mặt màu đen, viền xung quanh màu đỏ, nắp phía sau màu nâu, model 5130C-2, số IMEI: 359355/03/957206/5; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, model RM-1134, số code: 059X055, số IMEI: 357295083569694 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, model 1280, số IMEI: 355862/01/638929/2 (điện thoại đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại màu vàng có số seri 8401060104746377; 01 sim điện thoại màu trắng có số seri 8984048000036042085; 01 sim điện thoại có seri 898404800822036583 và 01 sim điện thoại có seri 8984048000300560997.

Các vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa. *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 4 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai)*

***3. Về án phí:*** Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Trần Thị Trúc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

***4. Quyền kháng cáo:***

Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/6/2021. Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với phần bản án liên quan đến bản thân mình.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- VKSND thị xã Ayun Pa;
- CQ. CSĐT Công an TX. Ayun Pa;
- CQ.THA HS Công an TX. Ayun Pa;
- Chi cục THA DS TX. Ayun Pa;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Toàn**